

THÔNG BÁO
Về việc tiếp nhận văn bản kê khai giá

Căn cứ Thông báo số 85/TB-UBND ngày 20 tháng 3 năm 2025 của Ủy ban Nhân dân tỉnh Bình Thuận về danh sách các tổ chức kinh doanh hàng hóa, dịch vụ thực hiện kê khai giá trên địa bàn;

Thực hiện Công văn số 755/SNNMT-KHTC ngày 28 tháng 3 năm 2025 của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Bình Thuận về việc triển khai thực hiện tiếp nhận kê khai giá từ các tổ chức kinh doanh hàng hóa, dịch vụ thực hiện kê khai giá thuộc phạm vi quản lý của Sở trên địa bàn tỉnh;

Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn tỉnh Bình Thuận (Trung tâm) thông báo việc tiếp nhận văn bản kê khai giá như sau:

1. Các tổ chức kinh doanh hàng hóa, dịch vụ có tên theo Phụ lục 1 đính kèm có trách nhiệm gửi văn bản kê khai giá cho Trung tâm trong thời gian tối đa 5 ngày làm việc kể từ ngày Quyết định giá (mẫu văn bản kê khai giá theo Nghị định 85/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 7 năm 2024, đính kèm Phụ lục 2);

2. Hình thức tiếp nhận kê khai giá: Tiếp nhận trực tiếp tại Trung tâm; tiếp nhận qua đường bưu điện (thời gian gửi tính theo dấu công văn đến); tiếp nhận văn bản điện tử qua thư điện tử;

3. Địa điểm tiếp nhận văn bản kê khai giá: Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn tỉnh Bình Thuận, số 61 đường Cao Thắng, phường Bình Hưng, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận hoặc Email: ttn@snnmt.binhthuan.gov.vn.

Trung tâm thông báo đến các tổ chức, đơn vị được biết và thực hiện./.

Nơi nhận:

- Các đơn vị có tên tại Phụ lục 1 đính kèm;
- Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Bình Thuận (thay báo cáo);
- Sở Tài chính tỉnh Bình Thuận (thay báo cáo);
- Văn phòng UBND tỉnh Bình Thuận;
- Phòng TH-TC-HC (đăng tải website Trung tâm);
- Lưu: VT, CN

HongPhuoc/TBKeKhaiGia25

GIÁM ĐỐC

Trần Văn Liêm

PHỤ LỤC 1**DANH SÁCH TỔ CHỨC KINH DOANH HÀNG HÓA, DỊCH VỤ THỰC HIỆN KÊ KHAI GIÁ TẠI TRUNG TÂM NƯỚC SẠCH VÀ VỆ SINH MÔI TRƯỜNG NÔNG THÔN TỈNH BÌNH THUẬN***(Kèm theo Thông báo số 790/TB-TTN ngày 21/4/2025 của Trung tâm)*

Tt	Tên Công ty	Địa chỉ
01	Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn tỉnh Bình Thuận	Số 61 đường Cao Thắng, phường Bình Hưng, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận
02	Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Bình Thuận	Số 137 Lê Hồng Phong, phường Phú Trinh, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận
03	Công ty Cổ phần Đầu tư Mai Anh Bình Thuận	Số 435A đường Cây Sung – Bến Đò, thôn 9, xã Đức Tín, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận
04	Ban quản lý Công trình công cộng huyện Bắc Bình	Đường Võ Hữu, thị trấn Chợ Lầu, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận
05	Ban quản lý Công trình công cộng huyện Tuy Phong	Khu phố 1, thị trấn Liên Hương, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận

PHỤ LỤC 2
MẪU VĂN BẢN KÊ KHAI GIÁ

(Kèm theo Thông báo số 790/TB-TTN ngày 21 tháng 4 năm 2025 của Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn tỉnh Bình Thuận)

.....(1).....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:(2).....

....., ngày ... tháng ... năm

V/v kê khai giá hàng hóa, dịch
vụ bán trong nước hoặc xuất
khẩu

Kính gửi: Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường
nông thôn tỉnh Bình Thuận.

Thực hiện quy định tại Luật Giá, Nghị định số 85/2024/NĐ-CP ngày 10/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Giá.

.....(1)..... gửi Bảng kê khai mức giá hàng hóa, dịch vụ bán trong nước hoặc xuất khẩu (đính kèm).

Mức giá kê khai này thực hiện từ ngày/...../.....

.....(1)..... xin chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác của mức giá mà chúng tôi đã kê khai.

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Ký tên, đóng dấu)

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu:....

- Họ và tên người nộp văn bản:
- Địa chỉ đơn vị thực hiện kê khai:
- Số điện thoại liên lạc:
- Email:.....
- Số fax:.....

GHI NHẬN NGÀY NỘP VĂN BẢN KÊ KHAI GIÁ CỦA CƠ QUAN TIẾP NHẬN

(Cơ quan tiếp nhận văn bản kê khai giá ghi ngày, tháng, năm nhận được văn bản kê khai giá và đóng dấu công văn đến)

BẢNG KÊ KHAI MỨC GIÁ

(Kèm theo công văn sốngày..... tháng..... năm..... của..... về việc kê khai giá hàng hóa, dịch vụ bán trong nước hoặc xuất khẩu)

1. Mức giá kê khai bán trong nước:

[illegible]

2. Mức giá kê khai bán xuất khẩu:

[illegible]

3. Phân tích nguyên nhân điều chỉnh giá bán giữa lần kê khai giá kỳ này so với kỳ liền kề trước: nêu cụ thể nguyên nhân do biến động của các yếu tố hình thành giá và các nguyên nhân khác tác động làm tăng hoặc giảm giá hàng hóa, dịch vụ.

4. Ghi rõ mức thuế giá trị gia tăng đã bao gồm trong giá.

Ghi chú:

(1) Tên đơn vị thực hiện kê khai giá.

(2) Số ký hiệu văn bản.

- Giá kê khai là mức giá bán ghi trên hóa đơn đã trừ chiết khấu, giảm giá (nếu có) và bao gồm thuế giá trị gia tăng (nếu có) của hàng hóa, dịch vụ. Trường hợp kê khai giá lần đầu không bao gồm thông tin về mức giá kê khai kỳ trước, mức tăng giảm, tỷ lệ tăng giảm và nguyên nhân điều chỉnh giá bán giữa các lần kê khai giá.

- Đối với hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu, thực hiện kê khai mức giá ghi trên hóa đơn theo đồng Việt Nam, đồng ngoại tệ (nếu có) tại bảng kê khai, ghi chú thêm thông tin thị trường nước xuất khẩu, tỷ giá, ngày áp dụng tỷ giá và ngân hàng giao dịch.

- Trường hợp tại kỳ kê khai, tổ chức kinh doanh hàng hóa, dịch vụ định giá hoặc điều chỉnh nhiều mức giá khác nhau cho nhiều đối tượng khách hàng thì kê khai tất cả các mức giá áp dụng.